

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GD&ĐT HÀ NỘI**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 12**

Mã chứng khoán: **S12**

Địa chỉ trụ sở chính: Số V5A-01, KĐT Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, Hà Nội.

Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Văn Hải

Điện thoại: 0913 786 586

Loại thông tin công bố: 24h 72h bất thường theo yêu cầu định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Báo cáo thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Sông Đà 12.

Địa chỉ trang thông tin điện tử đăng tải toàn bộ báo cáo: <http://www.aseanjsc.com>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu TH, TCKT.

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 12

Tổng giám đốc



Nguyễn Văn Hải

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khai quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Sông Đà 12

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100105140 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 22/4/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 18 (lần gần nhất) ngày 01/11/2021.

- Vốn điều lệ: 50.000.000.000 đồng (Năm mươi tỷ đồng).

- Địa chỉ: V5A-01 Khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, Hà Nội.

- Mã cổ phiếu: S12

- Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty cổ phần Sông Đà 12 là đơn vị thành viên của Tổng công ty Sông Đà - CTCP được thành lập theo quyết định số 2098/QĐ-BXD ngày 30/12/2004 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc chuyển Doanh nghiệp Nhà nước Công ty Sông Đà 12 thuộc Tổng công ty Sông Đà thành công ty cổ phần. Tiền thân của Công ty là Công ty cung ứng vật tư trực thuộc TCT Xây dựng Sông Đà được thành lập theo quyết định số 217 BXD-TCCB ngày 1/2/1980 của Bộ trưởng Bộ Xây Dựng trên cơ sở sáp nhập các đơn vị Xí nghiệp cung ứng vận tải, Ban tiếp nhận thiết bị, Xí nghiệp gỗ, Xí nghiệp khai thác đá, Xí nghiệp gạch Yên Mông và Công trường sản xuất vật liệu xây dựng thủy điện Sông Đà.

- Ngày 26/3/1993, Công ty được thành lập lại theo quyết định số 135A/BXD-TCLĐ của Bộ trưởng Bộ Xây dựng theo Nghị định số 388/HĐBT ngày 20/11/1991 và Nghị định 156/HĐBT ngày 7/5/1993 của Hội đồng Bộ trưởng. Từ khi thành lập và phát triển đến nay, Công ty có nhiều tên gọi khác nhau lần lượt Công ty Xây lắp - Vật tư - Vận tải Sông Đà 12, Công ty Sông Đà 12 và nay là Công ty Cổ phần Sông Đà 12.

- Ngày 22/04/2005, Công ty chính thức đi vào hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0101005140 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp, đăng ký thay đổi lần thứ 18 ngày 01/11/2021.

- Ngày 03/01/2008, Công ty được chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu tại Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội theo Quyết định số 01/QĐ-TTGDCKHN do Giám đốc Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội cấp, với mã chứng khoán là S12.

- Ngày 16/01/2008, cổ phiếu của Công ty với mã chứng khoán - S12 được chính thức giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Ngày 19/5/2016, cổ phiếu S12 bị hủy niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội do lỗ lũy kế vượt quá vốn điều lệ thực góp.



- Ngày 26/5/2016, cổ phiếu S12 được chính thức đưa vào giao dịch trên thị trường UPCoM tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Lịch sử phát triển của Công ty cổ phần Sông Đà 12 luôn song hành cùng sự phát triển của Tổng công ty Sông Đà - CTCP gắn liền với các công trình thủy điện, công nghiệp, dân dụng và giao thông trọng điểm của đất nước mà Công ty đã và đang thi công. Đó là các nhà máy Thủy điện Hoà Bình, Yaly, Sê San 3, Tuyên Quang, Huội Quảng, Sơn La, Nậm Chiến, Sử Pán 2, Xekaman1,...; các nhà máy xi măng Hoàng Thạch, Hải Phòng (mới); Bút Sơn, Hạ Long, Thăng Long; Nhà máy nhiệt điện Uông Bí mở rộng, Nhiệt điện Hải Phòng; Công trình xây dựng Trụ sở Tổng công ty Sông Đà, Nhà 12 tầng CT14K-Khu đô thị mới Việt Hưng, Chung cư Topazhome; Đường vào Trung tâm Điện lực Thái Bình, Đường phục vụ thi công Thủy điện Nậm Múc; Các công trình xây lắp Đường dây 110kV Hoà Bình-Sơn La, Hương Sơn-Hà Tĩnh, Đường dây 110kV đấu nối Nhà máy Điện gió Hàm Cường 2 (Bình Thuận),; Đường dây 500kV Plêiku-Mỹ Phước-Cầu Bông, Thường Tín-Quảng Ninh; Đường dây 220kV Bảo Thắng-Yên Bái, Dốc Sỏi-Quảng Ngãi, Hòa Na-Thanh Hóa; Đường dây 230kV từ Nhà máy thủy điện Xekaman1 về biên giới Lào - Việt Nam; Đường dây 500kV TTĐL Vĩnh Tân rẽ Sông Mây -Tân Uyên, Đường dây 110kV đấu nối Nhà máy điện gió Hàm Cường 2 (Bình Thuận),...Tiếp nhận, vận tải, xếp dỡ thiết bị đặc biệt là vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên những cung đường khó khăn, phức tạp cho các nhà máy lớn như: Nhà máy Thủy điện Hoà Bình, Nậm Mu, Thác Trắng, Nà Loì, Sê San3, Vĩnh Sơn, Ialy, Cản Đơn, Sơn La ... các nhà máy Xi măng Sông Đà, Kien Khê, Hoàng Thạch, Bút Sơn,...cung cấp vật tư thiết bị cho các công trình trọng điểm của đất nước. Đến nay, Công ty có 03 chi nhánh, 4 đội xây lắp và 10 Công ty liên kết đã và đang phát triển sâu rộng trên các lĩnh vực: Đầu tư, sản xuất kinh doanh các sản phẩm công nghiệp, xây dựng công nghiệp và dân dụng, kinh doanh vật tư thiết bị, tiếp nhận vật tư nhập khẩu và các dịch vụ vận tải,...Tập thể cán bộ nhân viên của Công ty đều có ý thức xây dựng, phấn đấu bồi dưỡng trình độ, nâng cao tinh thần đoàn kết để xây dựng tập thể vững mạnh, sẵn sàng đón nhận những thử thách và cơ hội mới.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

* *Ngành nghề kinh doanh:*

Căn cứ theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100105140 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 22/4/2005, thay đổi lần thứ 18 ngày 01/11/2021, ngành nghề kinh doanh của Công ty bao gồm:

- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Mua, bán nhà ở và quyền sử dụng đất ở; Mua, bán nhà và quyền sử dụng đất không để ở; Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất ở; Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất không để ở.
- Tái chế phế liệu. Chi tiết: Tháo dỡ thiết bị, cấu kiện sắt thép, phương tiện vận tải thủy bộ.
- Sửa chữa máy móc thiết bị. Chi tiết: Sửa chữa đại tu các phương tiện vận tải, máy xây dựng, gia công cơ khí phi tiêu chuẩn và kết cấu thép trong xây dựng.
- Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp. Chi tiết: Lắp đặt, vận hành khí nén
- Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác. Chi tiết: Cho thuê thiết bị, cần trục.
- Cho thuê xe có động cơ.
- Vận tải hành khách ven biển và viễn dương. Chi tiết: Cho thuê phương tiện vận tải thủy.
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ.



- Xây dựng nhà các loại.
- Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ. Chi tiết: Xây dựng công trình giao thông (đường bộ, cầu cảng, sân bay).
- Bốc xếp hàng hóa. Chi tiết: Dịch vụ xếp dỡ hàng hóa, máy móc, thiết bị thông thường, chuyên dùng, hàng container và siêu trường, siêu trọng.
- Đóng tàu và cấu kiện nổi. Chi tiết: Đóng mới phương tiện vận tải thủy.
- Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải. Chi tiết: Sửa chữa phương tiện vận tải thủy.
- Sản xuất giấy nhẵn, bìa nhẵn, bao bì từ giấy và bìa. Chi tiết: Sản xuất vỏ bao xi măng.
- Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan. Chi tiết: Kinh doanh khí nén; Chế biến và kinh doanh than mỏ, xăng, dầu, mỡ.
- Lắp đặt hệ thống xây dựng khác. Chi tiết: Lắp đặt, vận hành mạng thông tin liên lạc.
- Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao. Chi tiết: Sản xuất xi măng.
- Sản xuất sắt thép, gang. Chi tiết: Sản xuất thép.
- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng. Chi tiết: Kinh doanh thép, xi măng, chất phụ gia bê tông, vật tư, thiết bị xây dựng; Kinh doanh vật liệu không nung.
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh.
- Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác. Chi tiết: Thi công xây lắp đường dây và trạm biến áp đến 500kV; Thi công xây lắp hệ thống điện đến 220kV.
- Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển. Chi tiết: Cho thuê thiết bị, cần trục.
- Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Khai thác nguyên liệu phi quặng.
- Sản xuất các cấu kiện kim loại. Chi tiết: Sản xuất phụ tùng, phụ kiện kim loại dùng cho xây dựng, cột điện ly tâm.
- Xây dựng nhà để ở.
- Sản xuất sản phẩm hóa chất khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Sản xuất chất phụ gia bê tông.
- Xây dựng nhà không để ở.
- Xây dựng công trình đường bộ. Chi tiết: Xây dựng công trình giao thông (đường bộ, cầu cảng, sân bay).
- Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Sản xuất vật liệu xây dựng không nung.
- Khai thác, xử lý và cung cấp nước. Chi tiết: Kinh doanh nước sản xuất và sinh hoạt.
- Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (từ ô tô, xe máy và xe có động cơ khác). Chi tiết: Sửa chữa phương tiện vận tải thủy.
- Xây dựng công trình công ích khác. Chi tiết: Xây dựng các công trình công nghiệp, công cộng thủy lợi, đường dây và trạm biến thế.
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác. Chi tiết: Xây lắp các công trình giao thông, thủy điện, bru điện, hệ thống điện đến 220kV, hệ thống thoát nước



công nghiệp và dân dụng; Xây lắp đường dây và trạm biến áp đến 500kV; Xây dựng, quản lý và kinh doanh nhà máy điện.

- Sản xuất truyền tải và phân phối điện. Chi tiết: Kinh doanh điện
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải. Chi tiết: Logistics.

* *Địa bàn kinh doanh:*

- Trụ sở chính Công ty CP Sông Đà 12 tại Hà Nội.
- Chi nhánh Công ty CP Sông Đà 12 - Xí nghiệp Sông Đà 12.16 tại Quảng Ninh.
- Chi nhánh Công ty CP Sông Đà 12 - Xí nghiệp Xây lắp và Kinh doanh Vật tư vận tải tại Hải Dương (đang tạm ngừng hoạt động).

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: Công ty CP Sông Đà 12 hoạt động theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

- Đại hội đồng cổ đông.
- Hội đồng quản trị
- Ban kiểm soát
- Tổng giám đốc
- Các phòng ban chức năng

- Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty (*xem sơ đồ*)

* Các Chi nhánh trực thuộc:

1. Chi nhánh Công ty CP Sông Đà 12 - Xí nghiệp Sông Đà 12.16

- Địa chỉ: Tổ 6 Khu II, phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long, Quảng Ninh.

- Mã số chi nhánh: 0100105140-023

2. Chi nhánh CTCP Sông Đà 12- Xí nghiệp xây lắp và kinh doanh vật tư vận tải.

- Địa chỉ: Số 133, phố Lục Đầu Giang, phường Phả Lại, thị xã Chí Linh, Hải Dương.

- Mã số chi nhánh: 0100105140-018

* Các công ty liên doanh, liên kết và góp vốn:

1. Công ty sản xuất thương mại BMM.
2. Công ty CP Sông Đà 12 - Nguyên Lộc.
3. Công ty CP Thủy điện Nậm Mực.
4. Công ty CP Sông Đà - Cao Cường (SCL).
5. Công ty CP Công nghiệp Thương mại Sông Đà (STP).
6. Công ty CP Đầu tư TM Hưng Long tỉnh Hòa Bình (Xi măng Sông Đà cũ)(SCC).
7. Công ty CP Xây lắp và Đầu tư Sông Đà (SDS).
8. Công ty CP Đầu tư và Thương mại Dầu khí Sông Đà (SDP).
9. Công ty CP Đầu tư tổng hợp Hà Nội (HANIC) (SHN).
10. Công ty CP Đầu tư PV - Inconess.

**II. Tình hình hoạt động trong năm 2023:****1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ HT/ KH
Tổng giá trị SXKD	Triệu đồng	2.000	3.119	155,9%
Doanh thu	Triệu đồng	4.765	2.885	60,6%
Các khoản nộp nhà nước	Triệu đồng	762	1.264	165,9%
Lợi nhuận	Triệu đồng	- 827	- 3.462	419%
Lỗ lũy kế đến 31/12/2023	Triệu đồng		- 232.947	
Số lao động l/việc BQ năm	Người	15	13	86,7%
Thu nhập BQ/1 CBCNV	Triệu đồng	8,55	8,53	99,8%

* Nguyên nhân không hoàn thành kế hoạch: Năm 2023, Công ty không có việc làm do không đủ năng lực tài chính, năng lực hoạt động. Công tác thu hồi vốn không hiệu quả do cạn kiệt nguồn lực tài chính, không có tiền để triển khai thu hồi công nợ. Lực lượng lao động hiện nay mỏng và yếu. Công tác tuyển dụng không thực hiện được do không có tiền để trả lương.

2. Tổ chức nhân sự

- Ban Tổng Giám đốc: Tổng Giám đốc + 1 Phó Tổng Giám đốc
- Số lượng cán bộ, nhân viên: 12 người.

2.1. Danh sách Ban điều hành:*** Tổng giám đốc:**

- Họ và tên: **Nguyễn Văn Hải**
- Giới tính: Nam
- Ngày, tháng, năm sinh: 06/12/1978.
- Nghề nghiệp: Cử nhân kinh tế chuyên ngành kế toán kiểm toán
- Quốc tịch: Việt nam
- Dân tộc: Kinh
- Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Công ty CP Sông Đà 12
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty CP Sông Đà 12.
- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:
- Số cổ phần nắm giữ: 500.000 cổ phần, chiếm 10% vốn điều lệ, trong đó
 - + Đại diện phần vốn của TCT Sông Đà - CTCP sở hữu: 500.000 cổ phần.
 - + Cá nhân sở hữu: Không
- Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không
- Quá trình công tác:
 - + 11/2001 - 3/2002: Kế toán tổng hợp Công ty xây lắp năng lượng Sông Đà 11
 - + 4/2002 - 10/2003: Trưởng ban Kế toán Nhà máy Thủy điện Nà Loi
 - + 11/2003 - 4/2007: Kế toán trưởng Trung tâm thí nghiệm điện - Công ty xây lắp năng lượng Sông Đà 11
 - + 4/2007 - 8/2010: Thành viên HĐQT - Kế toán trưởng Công ty CP kỹ thuật điện Sông Đà
 - + 8/2010 đến 12/02/2020: Kế toán trưởng Công ty CP Sông Đà 12
 - + 30/6/2019: Thành viên HĐQT - Kế toán trưởng Công ty CP Sông Đà 12

*** Phó Tổng giám đốc**

- Họ và tên: Trần Thế Hệ
- Giới tính: Nam
- Ngày, tháng, năm sinh: 31/7/1973.
- Nơi sinh: Thái Bình
- Nghề nghiệp: Kỹ sư xây dựng - Ngành xây dựng công trình
- Quốc tịch: Việt nam
- Dân tộc: Kinh
- Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Công ty CP Sông Đà 12
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc Công ty CP Sông Đà 12.
- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không.
- Số cổ phần nắm giữ: Không.
 - + Đại diện: Không.
 - + Cá nhân sở hữu: Không
- Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không
- Quá trình công tác:
 - + 9/1991 - 9/1994: Bộ đội tại Đại đội 6 - Tiểu đoàn 5 - Trung đoàn 165 - Sư đoàn 312 - Quân đoàn 1.
 - + 10/1994 - 5/1996: Tham gia công tác đoàn (Bí thư đoàn TNCS Hồ Chí Minh) tại xóm 4, Xã Mỹ Lộc, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.
 - + 6/1996 - 9/1999: Học tại chức tại trường Đại học Xây dựng Hà Nội.
 - + 10/1999 - 10/2002: Học tại chức tại trường Đại học xây dựng Hà Nội và làm việc tại Xí nghiệp xây lắp điện nước Sông Đà 12.2.
 - + 10/2002 - 9/2005: Nhân viên ban Kế hoạch kỹ thuật Xí nghiệp Sông Đà 12.2.
 - + 10/2005 - 02/2007: Phó Ban kế hoạch kỹ thuật - Chủ tịch công đoàn Xí nghiệp Sông Đà 12.2.
 - + 2/2007 - 10/2016: Phó Giám đốc - Chủ tịch công đoàn Xí nghiệp Sông Đà 12.2.
 - + 11/2016 - 01/2017: Đội trưởng đội Xây lắp số 10 - Công ty CP Sông Đà 12.
 - + 02/2017 - 7/2019: Giám đốc Xí nghiệp Xây lắp và Kinh doanh Vật tư Vận tải.
 - + 8/2019 - 4/2020: Phó phòng Quản lý kỹ thuật Công ty CP Sông Đà 12 kiêm giám đốc Xí nghiệp Xây lắp và Kinh doanh Vật tư Vận tải.
 - + 04/2020 đến nay: Thành viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Sông Đà 12 kiêm Giám đốc Xí nghiệp XL và KD Vật tư Vận tải.

2.2. Những thay đổi trong Ban điều hành: Không có.**2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách người lao động:**

- Tổng số CBNV của Công ty đến 31/12/2023 là 12 người, trong đó Ban TGD: 02 người, các đơn vị trực thuộc: 4 người (trong đó có 02 bảo vệ), còn lại là Cơ quan Công ty.
- Các chế độ chính sách đối với người lao động chưa được thực hiện đầy đủ và kịp thời do Công ty không có việc làm, nợ BHXH, nợ lương.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- a) Các khoản đầu tư lớn: Không có.
- b) Các công ty con, công ty liên kết: Không.

**4. Tình hình tài chính**

a) Tình hình tài chính:

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2022	Ghi chú
1. Tổng tài sản	114.345.298.986	114.892.161.541	
2. Doanh thu thuần	2.885.244.171	625.540.453	
3. Lợi nhuận từ hoạt động SXKD	-2.783.565.423	-10.963.556.511	
4. Lợi nhuận khác	-78.307.519	-3.128.979.724	
5. Lợi nhuận trước thuế	-3.462.070.534	-14.092.536.235	
6. Lợi nhuận sau thuế	-3.462.070.534	-14.092.536.235	
7. Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0	0	

(Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán)

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2022
I	Khả năng thanh toán		
1	Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn (lần)	0,149	0,152
2	Khả năng thanh toán nhanh (lần)	0,045	0,047
II	Cơ cấu tài sản, nguồn vốn		
1	Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản	25,57%	25,72%
2	Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	74,43%	74,28%
3	Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	246,20%	242,49%
4	Nguồn vốn Chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	-146,20%	-142,49%
III	Năng lực hoạt động		
1	Vòng quay hàng tồn kho	8,40%	1,20%
2	Vòng quay tổng tài sản	2,52%	0,54%
IV	Tỷ suất sinh lời		
1	Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	-119,99%	-2.252,94%
2	Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	2,07%	8,61%
3	Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	-3,03%	-12,27%

(Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán)

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Tổng số lượng cổ phiếu phổ thông đang lưu hành là: 5.000.000 cổ phiếu
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/ 1 cổ phiếu.

b) Cơ cấu cổ đông:

- Thông tin chung về cơ cấu cổ đông theo Danh sách chốt ngày đăng ký cuối cùng 28/6/2023 để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023:

TT	Loại hình cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Tổng công ty Sông Đà -CTCP	1	2.450.000	49,00%
2	Tổng công ty xi măng VN	1	1.200.000	24,00%
3	Các tổ chức khác	5	400.220	8,00%
4	Cá nhân	421	949.780	19,00%
	Tổng cộng:	428	5.000.000	100%

- Thông tin chi tiết về cổ đông lớn trên 5%:



TT	Loại hình cổ đông	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Tổng công ty Sông Đà -CTCP	2.450.000	49,00%
2	Tổng công ty xi măng VN	1.200.000	24,00%
3	Công ty CP KTXD Hàn Quốc và Việt Nam	350.000	7,00%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.

e) Các chứng khoán khác: Không có.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty: Công ty hoàn toàn tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường và chưa bị xử phạt do vi phạm quy định này.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023:

a) **Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:** (Xem chi tiết tại mục II.1)

Nhìn chung năm 2023 của Công ty không hoàn thành kế hoạch đã đề ra, các chỉ tiêu chính thực hiện đạt rất thấp, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh tiếp tục bị lỗ.

b) **Tình hình tài chính:**

* **Tình hình tài sản:**

ĐVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Số cuối năm 2023	Số đầu năm	Chênh lệch	
				Giá trị	%
A	Tài sản ngắn hạn	29.233.279	29.552.050	-318.771	-1,1%
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	405.991	166.804	239.187	143,4%
II	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	3.139.555	3.190.057	-50.502	-1,6%
III	Các khoản phải thu ngắn hạn	1.173.336	1.700.612	-527.275	-31,0%
IV	Hàng tồn kho	20.403.747	20.403.828	-82	0,0%
V	Tài sản ngắn hạn khác	4.110.650	4.090.748	19.902	0,5%
B	Tài sản dài hạn	85.112.020	85.340.112	-228.091	-0,3%
I	Các khoản phải thu dài hạn	79.174.207	79.174.207	0	0,0%
II	Tài sản cố định	968.213	1.196.304	-228.091	-19,1%
III	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	4.969.600	4.969.600	0	0,0%
	Tổng cộng tài sản	114.345.299	114.892.162	-546.863	-0,5%

(Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán)

* **Tình hình nợ phải trả, nguồn vốn:**

ĐVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Số cuối năm 2023	Số đầu năm	Chênh lệch	
				Giá trị	%
A	Nợ phải trả	281.515.479	278.600.271	2.915.208	1,0%
1	Nợ ngắn hạn	196.769.047	193.857.839	2.911.208	1,5%
2	Nợ dài hạn	84.746.433	84.742.433	4.000	0,0%
B	Nguồn vốn chủ sở hữu	-167.170.180	-163.708.110	-3.462.071	2,1%
1	Vốn chủ sở hữu	-167.170.180	-163.708.110	-3.462.071	2,1%
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	0	0		
	Tổng cộng nguồn vốn	114.345.299	114.892.162	-546.863	-0,5%

(Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán)

2. Kết quả thực hiện một số lĩnh vực quản lý điều hành:

- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ngày 28/6/2023. Đã ban



hành Điều lệ Công ty; Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị sửa đổi, bổ sung năm 2023.

- Tổ chức bán thanh lý một số tài sản, công cụ dụng cụ cũ, hỏng, không có nhu cầu sử dụng thu hồi vốn 727,8 triệu đồng.

- Tiếp tục tạm ngừng hoạt động Chi nhánh Công ty CP Sông Đà 12 - Xí nghiệp Kinh doanh và VTVT tại Hải Dương thêm 1 năm, bắt đầu từ 10/9/2023.

- Đã tiến hành khởi kiện Công ty CP thủy điện Sạp Việt.

- Lựa chọn Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam là đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.

3. Các mặt chưa làm được, còn hạn chế, tồn tại:

Năm 2023, Công ty vẫn thiếu việc làm, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh vẫn tiếp tục bị lỗ nguyên nhân chủ yếu do Công ty không đủ năng lực tài chính, năng lực hoạt động. Công tác thu hồi vốn không hiệu quả do cạn kiệt nguồn lực tài chính, không có tiền để triển khai thu hồi công nợ.

- Lợi nhuận trước thuế toàn Công ty lỗ: 3,46 tỷ đồng, trong đó bao gồm: Lợi nhuận từ bán hàng và cung cấp dịch vụ 2023 là: 0,138 tỷ đồng; Lỗ do chi phí duy trì bộ máy quản lý: 1,64 tỷ đồng (đã bao gồm lỗ do phải trích khấu hao 0,189 tỷ đồng của nhà máy Gạch (không hoạt động)); Lỗ do các khoản phạt chậm nộp thuế và các khoản phạt khác: 1,53 tỷ đồng; Lỗ từ hoạt động tài chính: 1,28 tỷ đồng. Số lỗ lũy kế đến thời điểm 31/12/2023: 232,95 tỷ đồng.

- Chưa ký được Phiếu giá thanh toán 4 mốc thi công đợt 43 với Ban điều hành Nhiệt điện Thái Bình 2 (giá trị 3,2 tỷ đồng) không có chi phí để tiếp tục thực hiện và có đủ tiền nộp cho Cục thuế Hà Nội theo cam kết để xuất được hóa đơn.

- Việc giải quyết tranh chấp với Công ty CP Sông Đà Cao Cường về vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng mua bán tro bay cung cấp cho Thủy điện Xêkaman 1 tại TAND quận Hà Đông đã qua thêm 2 phiên hòa giải nhưng hai bên vẫn chưa thỏa thuận được.

- Chưa có nguồn để thanh toán lương cho người lao động từ tháng 12/2022 đến nay và thanh toán công nợ cho cơ quan Bảo hiểm, Thuế và chi trả cổ tức năm 2011, 2012.

4. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Đã rà soát sửa đổi, bổ sung và ban hành Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị ngày 28/6/2023.

- Giải thể 01 Xí nghiệp Sông Đà 12.4 do hoạt động không hiệu quả.

5. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Tập trung trọng điểm vào thu hồi vốn và thu hồi công nợ để có nguồn tiền trả lương và triển khai các công việc khác.

- Tìm kiếm, lựa chọn đối tác có năng lực để đầu tư hợp tác kinh doanh khai thác giá trị tài sản trên đất và lợi thế quyền sử dụng tại các khu đất của Công ty.

- Giải quyết các vướng mắc để tiếp tục công tác hoàn thiện hồ sơ phục vụ công tác nghiệm thu lên phiếu giá thanh toán và thanh quyết toán công trình Nhiệt điện Thái Bình 2 và các công trình khác.

- Giải quyết các công việc còn tồn tại

**IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY****1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty**

Trong năm 2023 vừa qua, hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị tiếp tục thua lỗ, sản lượng, doanh thu không đạt so với kế hoạch đã đề ra. Công tác thu hồi vốn, thu hồi công nợ không có nhiều tiến triển mới. Việc thực hiện chi trả lương và giải quyết chế độ với người lao động còn quá chậm.

2. Kế hoạch định hướng của Hội đồng Quản trị trong năm 2024

- Xây dựng chương trình công tác của Hội đồng quản trị năm 2024.
- Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty.
- Tiếp tục duy trì chế độ hợp định kỳ hàng quý theo quy định, họp bất thường (trong trường hợp cần thiết) và tổ chức các phiên họp dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản của các thành viên để triển khai các nội dung trong Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2024.
- Chỉ đạo, phối hợp với Ban Tổng Giám đốc tăng cường công tác thu hồi công nợ, giảm nợ khó đòi.
- Chỉ đạo công tác hoàn thiện hồ sơ, làm việc với các Chủ đầu tư/ Ban điều hành để giải quyết các vướng mắc phục vụ công tác nghiệm thu lên phiếu giá thanh toán và thanh toán các công trình.
- Cùng Ban Tổng Giám đốc đẩy mạnh công tác tiếp thị, tìm kiếm việc làm, tiếp cận với TCT Sông Đà - CTCP và các đơn vị trong và ngoài TCT để nhận các công việc phù hợp với năng lực của Công ty.
- Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung Điều lệ, các quy chế nội bộ của Công ty cho phù hợp quy định của pháp luật.
- Phối hợp cùng Ban Kiểm soát Công ty tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ các mặt hoạt động của Công ty.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY**1. Hội đồng quản trị***a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng Quản trị*

- Hội đồng quản trị: 04 thành viên, trong đó có 01 thành viên không điều hành.

*** Chủ tịch Hội đồng quản trị (từ ngày 24/6/2022 đến nay)**

- Họ và tên: Đặng Văn Chiến
- Giới tính: Nam
- Ngày, tháng, năm sinh: 22/03/1974
- Quê quán: xã Nam Hồng, huyện nam Trực, tỉnh Nam Định
- Số CCCD: 036074007764 cấp ngày 07/8/2019
- Nghề nghiệp: Kỹ sư Thủy lợi, Thạc sỹ QTKD
- Quốc tịch: Việt nam
- Dân tộc: Kinh
- Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Công ty CP Sông Đà 12
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Chủ tịch HĐQT.
- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT CTCP Sông Đà 4.



- Số cổ phần nắm giữ: 1.950.000 cổ phần, chiếm 39% vốn điều lệ, trong đó
 - + Đại diện phần vốn của TCT Sông Đà - CTCP sở hữu: 1.950.000 cổ phần.
 - + Cá nhân sở hữu: Không
- Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không
- Quá trình công tác:
 - + 1998 - 2002: Cán bộ phòng Kỹ thuật Công ty Xây lắp Vật tư vận tải Sông Đà 12, Bí thư Đoàn Thanh niên Công ty Sông Đà 12.
 - + 01/07/2002 - 22/06/2007: Bí thư Đoàn Thanh niên Tổng công ty Sông Đà, ủy viên Ban chấp hành Trung ương Đoàn, ủy viên Ban chấp hành Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, UVBCH Đảng bộ Tổng công ty Sông Đà.
 - + T7/2007 - T10/2008: Đi học đào tạo tiếng Anh tại trường Đại học sư phạm Ngoại ngữ Hà Nội.
 - + T10/2008 - T7/2010: Học Thạc sỹ tại trường đào tạo quản trị kinh doanh EASB - Singapore.
 - + T8/2010 - T11/2011: Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Tổng công ty Sông Đà khóa IX, Giám đốc Ban Đối ngoại Tổng công ty Sông Đà.
 - + T11/2011 - T4/2017: Ủy viên Ban chấp hành Tổng công ty Sông Đà khóa X, Chánh Văn phòng Tổng công ty Sông Đà.
 - + T4/2015 - 30/06/2019: Chủ tịch HĐQT Công ty CP Sông Đà 12.
 - + T4/2017 đến nay: Ủy viên Ban chấp hành Tổng công ty Sông Đà khóa XI, Chủ tịch HĐQT Công ty CP Sông Đà 4.
 - + Từ 24/6/2022 đến nay: Chủ tịch HĐQT Công ty CP Sông Đà 12.

*** Thành viên Hội đồng quản trị:**

- Họ và tên: Đào Tuấn Khôi
- Giới tính: Nam
- Ngày, tháng, năm sinh: 04/12/1967
- Nơi sinh: Hải Phòng
- Quê quán: Kim Động, Hưng Yên
- Số CCCD: 031067004600 cấp ngày 16/11/2018
- Nghề nghiệp: Kỹ sư hóa Silicat, Luật sư
- Quốc tịch: Việt nam
- Dân tộc: Kinh
- Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Công ty CP Sông Đà 12
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Thành viên HĐQT.
- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Trưởng ban kiểm tra pháp chế Tổng công ty Xi măng Việt Nam.
- Số cổ phần nắm giữ: 1.200.000 cổ phần, chiếm 24% vốn điều lệ, trong đó
 - + Đại diện phần vốn của TCT Xi măng Việt Nam sở hữu: 1.200.000 cổ phần.
 - + Cá nhân sở hữu: Không
- Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không
- Quá trình công tác:
 - + 1990 - 1992: Kỹ thuật viên: Nhà máy xi măng Hải Phòng
 - + 1992 - 1995: Chuyên viên Công ty vật tư vận tải xi măng
 - + 1995 - 2006: Chuyên viên Công ty XNK xi măng
 - + 2006 - 2010: Phó trưởng phòng XNK Công ty XNK xi măng
 - + 2010 - 20122: Chuyên viên Tổng công ty CN xi măng Việt Nam



+ 2012 - 2018 : Phó phòng luật pháp và quan hệ cộng đồng TCT CN xi măng Việt Nam

+ 01/2019 đến nay: Trưởng ban kiểm tra pháp chế Tổng công ty Xi măng Việt Nam.

*** Thành viên Hội đồng quản trị - Tổng Giám đốc Công ty:**

- Họ và tên: Nguyễn Văn Hải

(Đã trình bày ở danh sách nhân sự Ban Giám đốc điều hành)

*** Thành viên Hội đồng quản trị - Phó Tổng Giám đốc Công ty::**

- Họ và tên: Trần Thế Hệ

(Đã trình bày ở danh sách nhân sự Ban Giám đốc điều hành)

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng Quản trị

- Hội đồng quản trị Công ty chưa thành lập các tiểu ban trực thuộc, công việc được các thành viên Hội đồng quản trị trực tiếp đảm nhiệm trong phân công nhiệm vụ.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị

Năm 2023, HĐQT đã tổ chức các phiên họp định kỳ hàng quý, họp bất thường hoặc lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản và ban hành các Nghị quyết, Quyết định theo đúng thẩm quyền và đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Số phiên họp: 06 phiên. Số văn bản đã ban hành: 56, trong đó số nghị quyết và quyết định: 20.

2. Ban kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

- Ban kiểm soát: 02 thành viên.

*** Trưởng Ban kiểm soát**

- Họ và tên: Đỗ Anh Thái

- Giới tính: Nam

- Ngày, tháng, năm sinh: 30/05/1984

- Nghề nghiệp: Thạc sỹ tài chính

- Quốc tịch: Việt nam

- Dân tộc: Kinh

- Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Công ty CP Sông Đà 12

- Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Trưởng Ban Kiểm soát.

- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Chuyên viên Ban TCKT - TC Sông Đà.

- Số cổ phần nắm giữ: Không

+ Đại diện: Không

+ Cá nhân sở hữu: Không

- Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không

- Quá trình công tác:

+ 8/2014 - 10/2016: Chuyên viên Ban Tài chính kế toán Tổng công ty Sông Đà

+ 10/2016 - 12/2019: Chuyên viên, trợ lý giám đốc tài chính Liên danh

CMC/ITD/SONGDA - Dự án thủy điện Nam Theun 1, Lào.

+ 4/2019 đến nay: Chuyên viên Ban Tài chính kế toán Tổng công ty Sông Đà - CTCP.

+ Từ 30/6/2020 đến nay: Trưởng Ban Kiểm soát Công ty CP Sông Đà 12; Chuyên viên Ban Tài chính kế toán Tổng công ty Sông Đà - CTCP.

*** Thành viên Ban Kiểm soát**

- Họ và tên: Nguyễn Sỹ Linh
- Giới tính: Nam
- Ngày, tháng, năm sinh: 27/02/1988
- Quê quán: Xã Cát Văn - Huyện Thanh Chương - Tỉnh Nghệ An
- Nghề nghiệp: Thạc sĩ Kế toán
- Quốc tịch: Việt nam
- Dân tộc: Kinh
- Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Công ty CP Sông Đà 12
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Thành viên BKS.
- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Chuyên viên Ban TCKT - TCT Xi măng Việt Nam.
- Số cổ phần nắm giữ: Không
 - + Đại diện: Không.
 - + Cá nhân sở hữu: Không
- Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không
- Quá trình công tác:
 - + 2011-2012: Chuyên viên Kế toán Tài chính - Ban QLDA Khu đô thị Vicem Hoàng Mai - CTCP Xi măng Vicem Hoàng Mai.
 - + 2012-2016: Chuyên viên Phòng Kế toán Tài chính - Ban QLDA Đông Hội - Tổng công ty Xi măng Việt Nam.
 - + 2016-2019: Chuyên viên Phòng Tài chính Kế toán - TCT Xi măng Việt Nam.
 - + 2019-2020: Chuyên viên Phòng Tài chính Kế toán - CTCP XM Vicem Hoàng Mai.
 - + 2020 đến nay: Chuyên viên Phòng Tài chính Kế toán - TCT Xi măng Việt Nam.
 - + 30/6/2020 đến nay: Thành viên Ban Kiểm soát Công ty CP Sông Đà 12 Chuyên viên Phòng Tài chính Kế toán - Tổng công ty Xi măng Việt Nam.

b) Hoạt động của Ban Kiểm soát:

Trong năm 2023, Ban kiểm soát đã hoạt động tích cực, thực hiện tốt nhiệm vụ giám sát hoạt động của mình, công tác quản lý, điều hành của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và cổ đông đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, pháp luật có liên quan và Điều lệ Công ty, cụ thể:

- Xem xét các vấn đề, nội dung được chuẩn bị để thảo luận, xin ý kiến tại các cuộc họp Hội đồng quản trị sau khi nhận được giấy mời và tài liệu cuộc họp. Tham dự và đóng góp ý kiến tại các cuộc họp của HĐQT.

- Hiện nay, số lượng thành viên Hội đồng quản trị gồm 04 thành viên, thiếu 01 thành viên theo Điều lệ Công ty. Số lượng thành viên Ban kiểm soát gồm 02 thành viên, thiếu 01 thành viên theo Điều lệ Công ty

- Việc xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và giám sát việc tuân thủ Điều lệ Công ty được thực hiện tốt. Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã ban hành 56 văn bản trong đó có 20 Nghị quyết và Quyết định, các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT đã được ban hành đúng thẩm quyền, được thông qua với sự nhất trí cao của các thành viên HĐQT.

- Thẩm tra các thông tin trên báo cáo tài chính của Công ty nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, đồng thời phối hợp với Đơn vị kiểm toán



độc lập trong công tác soát xét và kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2023 theo chế độ kế toán hiện hành.

- Xem xét báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT và các báo cáo của Ban Tổng Giám đốc trình ĐHĐCĐ.

- Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc được thực hiện tốt.

- Phối hợp với HĐQT trong việc lựa chọn Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam là đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.

c) Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Ban điều hành Công ty:

- Trong năm 2023, Ban Kiểm soát đã phối hợp với HĐQT, Ban Tổng giám đốc triển khai thực hiện tốt các nội dung đã được thông qua.

- Các văn bản, tài liệu của HĐQT, Ban Tổng giám đốc đều được gửi tới các thành viên Ban Kiểm soát đầy đủ, đúng quy định.

- Trong quá trình làm việc, Ban Kiểm soát đã được Công ty cung cấp đầy đủ, hồ sơ, tài liệu, các thông tin liên quan đến chương trình làm việc.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích: Thù lao HĐQT và BKS năm 2023 được trả theo mức ĐHĐCĐ thông qua nhưng Công ty chưa chi trả do chưa có tiền.

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có giao dịch.

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty:

Công ty tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành về quản trị công ty và thực hiện theo Quy chế quản trị về nội bộ Công ty ban hành kèm theo quyết định số 35-2023/QĐ-HĐQT ngày 28/06/2023 của Hội đồng quản trị Công ty.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN NĂM 2023

1. Ý kiến kiểm toán :

Tại Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2023 của Công ty Cổ phần Sông Đà 12 đã được kiểm toán, Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS) cơ sở từ chối đưa ý kiến như sau:

“- Chúng tôi được bổ nhiệm làm kiểm toán sau ngày 31/12/2023 nên chúng tôi không thể tham gia chứng kiến công việc kiểm kê tiền mặt với giá trị 347.953.366 đồng, hàng tồn kho với giá trị 22.041.879.495 đồng và tài sản cố định với nguyên giá 18.805.213.775 đồng của Công ty. Bằng các tài liệu và hồ sơ được cung cấp, chúng tôi không thể thực hiện thủ tục kiểm toán bổ sung và thay thế. Theo đó chúng tôi không thể đưa ra ý kiến về tính đúng đắn về giá trị của các khoản mục này.

- Công ty không thu thập được báo cáo tài chính năm 2023 và nhiều năm trước của Công ty CP Sông Đà 12 Nguyên Lộc, nên đã trích dự phòng tổn thất dự kiến bằng toàn bộ giá trị khoản đầu tư (không bao gồm khoản đầu tư từ vốn nhận ủy thác), giá trị trích 4.507.900.000 đồng. Việc trích lập dự phòng này chưa phù hợp với quy định hiện hành. Do đó, chúng tôi không có đủ cơ sở để đưa ra ý kiến về khoản dự phòng tổn thất đầu tư này.



- Đến thời điểm phát hành báo cáo này, chúng tôi chưa nhận được đối chiếu, xác nhận công nợ, theo đó các giá trị và tỷ lệ còn chưa được đối chiếu như sau: Đầu tư dài hạn tỷ lệ 77%, tương ứng 7.895.000.000 đồng; Phải thu khách hàng tỷ lệ 70%, tương ứng 23.531.096.800 đồng; Người mua trả tiền trước tỷ lệ 23%, tương ứng 1.281.983.775 đồng; Phải trả người bán tỷ lệ 63%, tương ứng 34.716.595.455 đồng; Phải thu ngắn hạn khác tỷ lệ 94%, tương ứng 63.163.201.693 đồng; Phải trả khác ngắn hạn tỷ lệ 87%, tương ứng 51.359.863.233 đồng, phải trả dài hạn khác tỷ lệ 100% tương ứng 84.728.059.765 đồng; Trả trước cho người bán tỷ lệ 77%, tương ứng 3.957.621.543 đồng; Vay và nợ thuê tài chính tỷ lệ 34%, tương ứng 2.493.491.364 đồng. Bằng các thủ tục kiểm toán bổ sung và thay thế, chúng tôi không thể thu thập được các bằng chứng kiểm toán thích hợp để đưa ra ý kiến về tính đúng đắn về giá trị các khoản công nợ này.

- Trong năm 2023 Công ty ghi nhận doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ giá trị 1.657.381.121 đồng, tương ứng giá vốn hàng bán giá trị 1.508.125.252 đồng, đây là công trình đã quyết toán nghiệm thu của những năm trước, nếu điều chỉnh giảm năm nay dẫn tới lợi nhuận năm nay sẽ giảm 149.255.869 đồng. Chưa có bất cứ điều chỉnh kế toán này đối với nghiệp vụ này.”

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán :

Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán là Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam phát hành ngày 15/5/2024, báo cáo đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Sông Đà 12 tại thời điểm 31/12/2023.

Chi tiết báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần Sông Đà 12 đã được công bố thông tin ngày 15/5/2024 trên website theo địa chỉ sau [http:// http://www.aseanjsc.com](http://www.aseanjsc.com)

Nơi nhận:

- UBCKNN/ Sở GD&ĐT
- HĐQT/ BGD Công ty
- Lưu TH.

ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Văn Hải